

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2017/HSST
Ngày 25/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Thuận.
2. Ông Hoàng Đức Dũng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hứa Thị Thanh Xuyên, Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 166/2017/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị P, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1952.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 01 Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/10; con ông Nguyễn Duy T sinh năm 1920 (đã chết năm 1981) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1932, Chồng: Hoàng Văn K, sinh năm 1950; con: có 04, con lớn sinh năm 1976, con nhỏ sinh năm 1984; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa: Ông Hoàng Văn L - Luật sư Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 07, ngõ 7 Chu Văn An, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Phan Văn S, sinh năm 1948, Trú tại: Số 189, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt (bị chấn thương sọ não, liệt).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

+ Bà Nguyễn Thanh H, sinh năm 1945 (là vợ người bị hại) Trú tại: Số 189, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt. (Bà Nguyễn

Thanh H ủy quyền cho chị Phan Thanh H tham gia tố tụng, chị Phan Thanh H có mặt);

+ **Chị Phan Thanh H**, sinh năm 1975 (là con đẻ của người bị hại). Địa chỉ: Số 8, ngõ 13, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

+ **Chị Phan Thanh S**, sinh năm 1978 (là con đẻ của người bị hại). Địa chỉ: Số 10, ngõ 13, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

+ **Chị Phan Thanh S1**, sinh năm 1981 (là con đẻ của người bị hại), sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 10A, ngõ 13, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt;

+ **Chị Phan Thu H**, sinh năm 1984 (là con đẻ của người bị hại), sinh năm 1984. Địa chỉ: Số 189, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt. (Chị Phan Thu H ủy quyền cho anh Tạ Quang Đ, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 8, ngõ 13, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tham gia tố tụng, anh Tạ Quang Đ có mặt);

+ **Anh Phan Thanh L**, sinh năm 1992 (là con đẻ của người bị hại). Địa chỉ: Số 189, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ **Chị Phan Thanh H**, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số 8, ngõ 13, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

+ **Chị Phan Thanh S**, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số 10, ngõ 13, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

+ **Chị Phan Thanh S1**, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 10A, ngõ 13, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

(Đều có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị P bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 05/3/2017, Nguyễn Thị P điều khiển xe mô tô hiệu SYM-EZ 110, biển kiểm soát 12P1-8151 đi theo hướng cầu Đông Kinh đến đường Đinh Tiên Hoàng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, khi vừa qua khu vực ngã tư đường Đinh Tiên Hoàng và đường Quang Trung đã va chạm với ông Phan Văn S, sinh năm 1948, trú tại số 198, đường N, phường Đ, thành phố L đang đi bộ qua đường Đinh Tiên Hoàng (nơi có vạch kẻ dành cho người đi bộ). Hậu quả, Ông Phan Văn S bị chấn thương sọ não, tỷ lệ thương tích 85%; Nguyễn Thị P bị gãy xương sườn số 4,5, 6, 7 bên trái, tỷ lệ thương tích 23%; xe mô tô SYM-EZ 110, biển kiểm soát 12P1-8151 bị hư hỏng nhẹ, giá trị thiệt hại 750.000đồng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tại nạn là ngã tư giao nhau giữa đường Đinh Tiên Hoàng và đường Quang Trung, có hệ thống đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động bình thường, có vạch sơn kẻ

đường và vạch sơn dành cho người đi bộ (tầm nhìn không bị che khuất). Đoạn đường thẳng được trải nhựa rộng 7,42m. Phía bên phải theo hướng đi khách sạn A1, nơi xảy ra tai nạn có vỉa hè dành cho người đi bộ rộng 3,32m. Lấy cột điện số 37 trên vỉa hè làm mốc, hiện trường được mô tả đo về lề đường phía bên phải đi khách sạn A1. Trên mặt đường phía bên phải có vết cào xước mặt đường (vết 1) diện tích 5,53m x 0,53m, đầu (vết 1) đến vạch sơn dành cho người đi bộ là 0,47m, đầu (vết 1) vào mép đường bên phải là 1,60m, cuối (vết 1) vào mép đường bên phải là 1,45m; vết màu đen (vết 2) diện 0,47m x 0,23m, tâm (vết 2) cách đầu (vết 1) là 4,25m, tâm vết 2 đến trục sau bánh xe mô tô là 0,3m, trục trước xe mô tô vào mép đường bên phải là 0,40m, trục sau xe mô tô vào mép đường bên phải là 1,45m.

Tiến hành khám nghiệm dấu vết phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 12P1-8151: Ốp nhựa đầu xe phần tiếp giáp với cần chân gương bên trái có vết dập vỡ nhựa diện 11cm x 05cm, cần chân gương bị đẩy cong gập về phía sau, dưới chân gương có vết xước kim loại màu trắng diện 01cm x 01cm; Ốp nhựa đầu xe phần tiếp giáp với đèn xin đường bên phải có vết dập, vỡ nhựa diện 15cm x 01cm; cần chân gương phải bị tuột khỏi vị trí cố định; ốp mặt đầu xe phía dưới đèn pha bị bật, trượt khỏi vị trí cố định, tâm cao cách mặt đất 85cm; thanh bảo hiểm kim loại phía sau yên phần bên trái mặt ngoài có vết trượt xước kim loại diện 14cm x 01cm chiều hướng từ trước về sau; giá đỡ để chân trước bên trái bị đẩy cong chiều hướng từ trước về sau, đầu ngoài rách cao su hở lõi kim loại có dính bột, chất liệu màu trắng diện 01cm x 01cm; giá đỡ chân sau bên trái, đầu ngoài bọc kim loại có dính chất liệu màu trắng diện 02cm x 1,5cm; hệ thống phanh chân, phanh tay, công tắc đèn pha còn hiệu lực.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 122 ngày 07/6/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Phan Văn S là 85%, gồm: Hôn mê sâu, trên cơ thể có vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh phải, nhồi máu bán cầu não bên phải, vùng chấn giã não thất hai bên và tụ dịch xoang hàm bên, liệt nửa người bên trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 184 ngày 24/8/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị P cộng lại là 23%, gồm: Sẹo vết dẫn lưu màng phổi trái 02%; gãy 05 xương sườn 09%; rối loạn thông khí mức độ nhẹ 11%, tổn thương màng phổi trái không để lại di chứng 03%.

Tại biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 67 ngày 11/5/2017 của Hội đồng định giá xác định: Giá trị thiệt hại tài sản xe mô tô SYM-EZ 110, biển kiểm soát 12P1-8151 là 750.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 171 ngày 29/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị P về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị P khai: Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 05/3/2017, trên đường từ chợ Giếng Vuông về nhà, đến ngã tư đường Đình Tiên

Hoàng và đường Quang Trung, Nguyễn Thị P đi với tốc độ chậm, đi đúng làn đường, đúng tín hiệu đèn giao thông, trước khi vào ngã tư đèn tín hiệu giao thông chiều đi của bị cáo là màu xanh còn 14 giây, khi sắp qua ngã tư, bị cáo nhìn thấy đèn xanh vẫn còn 08 giây, khi bị cáo nhìn xuống đột nhiên thấy người đi bộ đi qua đường, bị cáo đã sử dụng cả phanh chân và phanh tay nhưng vẫn không kịp dẫn đến va chạm với người đi bộ. Bị cáo biết hành vi của bị cáo cũng có lỗi. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại được 11.000.000đồng (trong đó đã đưa cho gia đình người bị hại 6.000.000đồng và gửi 5.000.000đồng ở Chi cục thi hành án dân sự thành phố L để thực hiện bồi thường cho người bị hại). Bị cáo chỉ chấp nhận bồi thường cho người bị hại các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa người bị hại.

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại cùng có ý kiến: Đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại với tổng số tiền là 642.943.000đồng, bao gồm: tiền chi phí cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe chức năng bị mất của người bị hại; tiền thuê nhà ở cho người chăm sóc người bị hại trong những ngày người bị hại điều trị tại Hà Nội; tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị hại tính đến ngày 15/8/2017 là 442.943.000đồng và chi phí điều trị, chăm sóc cho người bị hại từ khi xét xử sơ thẩm đến khi người bị hại chết là 200.000.000đồng

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng đã chủ động bồi thường thiệt hại, đã dùng hết khả năng để bồi thường, bị cáo là người già, có bố đẻ và chồng là thương binh; tai nạn xảy ra do người bị hại có lỗi một phần quy định tại điểm p, b khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị P và 01 xe mô tô SYM-EZ 110, biển kiểm soát 12P1-8151. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không chấp nhận khoản viện phí và tiền thuốc mà bảo hiểm đã chi trả. Xem xét chấp nhận các khoản chi phí hợp lý để cứu chữa, phục hồi sức khỏe cho người bị hại đến thời điểm xét xử vụ án là tiền thuê xe đưa người bị hại đi cứu chữa và về nhà 6.700.000đồng; tiền thuê nhà ở tại Hà Nội cho người chăm sóc người bị hại là 750.000đồng; công chăm sóc người bị hại 09 tháng x 01 người x (thu nhập bình quân lao động trên địa bàn là 35.000.000đồng/năm); Chấp nhận các hóa đơn tiền thuốc (mua ngoài) theo chỉ định của bác sĩ; Tiền sữa, băng gạc, bím được tính là

tiền chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 100.000/ngày, xem xét buộc cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho người bị hại. Do người bị hại cũng có lỗi một phần nên người bị hại phải tự chịu 1/3 số chi phí; bị cáo phải bồi thường cho người bị hại 2/3 chi phí. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa: Hồ sơ vụ án chưa làm rõ điểm va chạm, tư thế ngã của người bị hại như thế nào; lúc xảy ra tai nạn đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động bình thường là đèn gì xanh hay đỏ; ai đi đúng tín hiệu đèn giao thông không được làm rõ. Nếu bị cáo đi đúng tín hiệu đèn giao thông thì bị cáo không có lỗi; Cáo trạng của Viện kiểm sát cũng xác định "không xác định được bị hại đi hướng nào, người đi bộ cũng có lỗi một phần". Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận nhìn thấy người bị hại đột ngột quá nên không xử lý kịp. Người bị hại bị thương tích 85%, bị cáo cũng bị thương tích 23% đây là lỗi hỗn hợp cả hai bên. Bị cáo có bố đẻ và chồng là thương binh, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm x khoản 1 Điều 51 luật hình sự 2015 chứ không phải là thuộc khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2009. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Một số chi phí cho chữa trị người bị hại là không hợp lý, không có chỉ định của bác sĩ nên bị cáo không chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận bồi thường các khoản chi phí hợp lý theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, đại diện người bị hại.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị P tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản hiện trường và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã có cơ sở xác định: bị cáo Nguyễn Thị P điều khiển xe mô tô trên đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, khi đi đến nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, không quan sát, không giảm tốc độ đến mức cần thiết có thể dừng lại an toàn nhường đường cho người đi bộ dẫn đến khi phát hiện người đi bộ trên đường đã không xử lý được tay lái va chạm với người đi bộ, gây tai nạn cho người bị hại với tỷ lệ thương tích 85%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ "tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ... qua đường đảm bảo an toàn". Tuy nhiên, người bị hại cũng có một phần lỗi là không quan sát trong điều kiện tầm nhìn không bị hạn chế, sang đường không an toàn khi có xe cơ giới bật đèn pha đang lưu thông trên đường đang đi tới.

Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, qua kết quả giám định, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thị P đã phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều

202 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng khi tham gia giao thông đã không chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn cho người khác với thương tật 85%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, chấp hành đúng quy định pháp luật và thông qua đó để giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo và gia đình đã chủ động tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại; bị cáo có bố đẻ và chồng là thương binh; sự việc xảy ra một phần do lỗi của người bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại có bảo hiểm y tế nên yêu cầu bồi thường thiệt hại về các khoản chi phí điều trị đã được bảo hiểm thanh toán không có căn cứ chấp nhận. Các chi phí tiền thuốc không có chỉ định của bác sỹ, chi phí cho 03 người phục vụ người bị hại/ngày và chi phí thuê nhà mức 300.000đồng/ngày là chi phí không có căn cứ, không hợp lý nên không chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường 200.000.000đồng là chi phí điều trị và chăm sóc người bị hại từ khi xét xử đến khi bị hại chết không phải là chi phí thực tế. Người bị hại hoặc người đại diện hợp pháp có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có căn cứ. Do bị cáo và đại diện người bị hại không thỏa thuận được về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, Hội đồng xét xử căn cứ quy định pháp luật xác định mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm được chấp nhận là các khoản chi phí thực tế có căn cứ, hợp lý tính đến ngày xét xử sơ thẩm, gồm:

- Tiền thuê xe đưa người bị hại đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức và từ bệnh viện Việt Đức về bệnh viện Đa khoa Lạng Sơn và về nhà (3.100.000đ + 3.100.000đ + 500.000đ) là: 6.700.000đ;

- Tiền thuê nhà tại Hà Nội cho người chăm sóc người bị hại ở trong 05 ngày (05 ngày x 150.000đ/ngày) là: 750.000đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất của 01 người chăm sóc người bị hại trong thời gian điều trị đến xét xử sơ thẩm (09 tháng x (35.000.000đ/12 tháng) là: 26.250.000đồng;

- Chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho người bị hại (100.000đ/ngày x 270 ngày = 27.000.000đồng;

- Tiền mua thuốc ngoài theo chỉ định của bác sĩ: 36.884.000đồng;

- Tiền tổn thất tinh thần cho người bị hại tương đương 40 tháng lương cơ sở (1.300.000đ/tháng x 40 tháng) là: 52.400.000.000đồng;

Tổng cộng các khoản chi phí là 149.984.000đồng (Một trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm tám mươi tư nghìn đồng).

Tuy nhiên, sự việc tai nạn xảy ra một phần do lỗi của người bị hại nên người bị hại phải tự chịu 1/3 thiệt hại, tương ứng với số tiền 49.995.000 đồng. Bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 99.989.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường được cho bị hại 11.000.000đồng (trong đó đã đưa cho gia đình người bị hại 6.000.000đồng và gửi 5.000.000đồng ở Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn để thực hiện bồi thường cho người bị hại). Nay bị cáo có trách nhiệm bồi thường tiếp cho người bị hại số tiền 88.989.000đồng (Tám mươi tám triệu, chín trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Về vật chứng: 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị P cần trả lại cho bị cáo; 01 xe mô tô SYM-EZ 110, biển kiểm soát 12P1-8151 thuộc sở hữu hợp pháp của chị Hồ Thu H là con gái bị cáo nhưng hiện nay chị H không có mặt ở địa phương, trước khi đi vắng chị H giao xe cho bị cáo quản lý, do đó cần trả lại xe mô tô cho bị cáo quản lý.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, phù hợp với pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử, cần chấp nhận.

Xét ý kiến người bào chữa cho rằng bị cáo có bố đẻ và chồng là thương binh là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 chứ không phải là thuộc khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt đối với bị cáo thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Thấy, điểm x khoản 1 Điều 51 luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 1 của Luật số 12/2017/QH 14 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH 13, cụ thể đã được sửa đổi bổ sung là "...x) *Người phạm tội là người có công với cách mạng hoặc là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ*". Do đó, không có căn cứ chấp nhận.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/12/2017).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng các Điều 584, 585, 590, 357, 468 Bộ luật dân sự.

Xác nhận bị cáo đã bồi thường được cho bị hại 11.000.000đồng (trong đó đã đưa cho gia đình người bị hại 6.000.000đồng và gửi 5.000.000đồng ở Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để thực hiện bồi thường cho người bị hại theo biên lai thu số AA/2012/00402 ngày 10/8/2017).

Buộc bị cáo phải bồi thường tiếp thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại số tiền là 88.989.000đồng (Tám mươi tám triệu, chín trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người bị hại hoặc người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bị cáo chậm bồi thường thì còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị P và 01 xe mô tô SYM-EZ 110, biển kiểm soát 12P1-8151 .

(Vật chứng nói trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, có đặc điểm như được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.449.000đồng án phí dân sự có giá ngạch để sung quỹ Nhà nước. Tổng số tiền

án phí bị cáo phải chịu là 4.649.000đồng (Bốn triệu, sáu trăm bốn mươi chín nghìn đồng).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bằng